TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 233/2018/QĐHNGĐ-ST

Quận 3, ngày 13 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2018, giữa:

Người yêu cầu: Bà Q, sinh năm 1991

Thường trú: thôn X, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: số 342C đường C, Phường B, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông A, sinh năm 1990

Thường trú: thôn Y, xã N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà Q và ông A đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 cấp ngày 24/11/2016

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Q, sinh năm 1991 và ông A, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
2.1. Về con chung: Không có.
2.2 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Án phí: Bà Q và ông A phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm bà Q và ông Q đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/002…… ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Đương sự đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi